

Số: /BC-SGDĐT

Đắk Lắk, ngày tháng 12 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện cải cách hành chính Nhà nước năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 3242/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Đắk Lắk năm 2021; Kế hoạch số 77/KH-SGDĐT ngày 31/12/2020 về Kế hoạch Cải cách hành chính của ngành Giáo dục tỉnh Đắk Lắk năm 2021,

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính (CCHC) Nhà nước năm 2021 như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

##### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

- Lãnh đạo Sở GDĐT luôn quan tâm đến công tác CCCH, xác định đây là một trong những nội dung quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học 2020-2021 và những năm học kế tiếp.

- Với chủ đề CCHC năm 2021 “Năm hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước”, Sở GDĐT đã xây dựng, ban hành nhiều văn bản theo đúng yêu cầu, chỉ đạo của UBND tỉnh, Ban CCHC của tỉnh. Cụ thể:

+ Kế hoạch số 77/KH-SGDĐT ngày 31/12/2020 về Kế hoạch Cải cách hành chính của Sở GDĐT tỉnh Đắk Lắk năm 2021;

+ Kế hoạch số 04/KH-SGDĐT ngày 15/01/2021 về Kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) Sở GDĐT năm 2021;

+ Kế hoạch số 18/KH-SGDĐT ngày 10/3/2021 về việc Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số và đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Sở GDĐT giai đoạn 2021-2025;

+ Kế hoạch số 16a/KH-SGDĐT ngày 02/4/2021 về việc tuyên truyền cải cách hành chính năm 2021;

+ Báo cáo số 94/BC-SGDĐT ngày 05/5/2021 về việc báo cáo kết quả khảo sát mức độ hài lòng của học sinh, phụ huynh và các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp liên quan đối với dịch vụ công trên địa bàn toàn tỉnh Đợt II, năm học 2020-2021;

+ Kế hoạch số 25/KH-SGDĐT ngày 17/5/2021 về việc kiểm tra công tác cải cách hành chính của Sở GDĐT năm 2021;

+ Kế hoạch số 27/KH-SGDĐT ngày 21/5/2021 về đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2021;

+ Công văn số 703/SGDĐT-VP ngày 21/5/2021 về việc tăng cường kiểm

tra, tự kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2021;

+ Công văn số 1814/SGDDĐT-VP ngày 09/11/2021 về việc tập huấn tiếp nhận, xử lý các TTHC Nhà nước lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

+ Báo cáo số 315/BC-SGDĐT ngày 30/11/2021 về kết quả khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2021;

+ Kế hoạch hành động của ngành GDĐT thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, trong đó xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nâng cao chất lượng CCHC, nâng cao chất lượng dịch vụ công năm 2021 và giai đoạn 2021-2025;

+ Đồng thời, Sở GDĐT đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan, của ngành<sup>1</sup> hỗ trợ cho việc thực hiện có hiệu quả công tác CCHC.

+ Chỉ đạo, công khai tất cả các TTHC trên cổng thông tin điện tử của Sở và cổng dịch vụ công của tỉnh, góp phần tích cực vào việc giảm bớt chi phí và thời gian trong giải quyết TTHC của người dân cũng như tránh được tình trạng những nhiễu, gây khó khăn cho người dân khi thực hiện TTHC.

## **2. Cải cách thể chế**

### **2.1 Công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

- Sở GDĐT đã tham mưu UBND tỉnh ban hành kịp thời các văn bản QPPL liên quan đến lĩnh vực GDĐT, cụ thể:

+ Quyết định số 25/2020/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 của UBND tỉnh Đắk Lắk về bãi bỏ toàn bộ hoặc một phần một số văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh

+ Nghị quyết số 12/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh Đắk Lắk quy định nội dung, mức chi thực hiện xây dựng ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm, tổ chức các kỳ thi phổ thông trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

- Việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL:

+ Kịp thời tham mưu UBND tỉnh hoàn thiện việc rà soát 09 văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh liên quan đến quản lý Nhà nước thuộc lĩnh vực GDĐT; qua rà soát một số nội dung văn bản không còn hiệu lực theo quy định hiện hành<sup>2</sup>; chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở GDĐT thường xuyên

<sup>1</sup> Kế hoạch số 78/KH-SGDĐT ngày 31/12/2020 về triển khai công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của ngành GDĐT tỉnh Đắk Lắk năm 2021; Kế hoạch số 08/KH-SGDĐT ngày 03/01/2021 về Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2021; Kế hoạch số 02/KH-SGDĐT ngày 06/01/2021 về việc triển khai thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ngành GDĐT tỉnh Đắk Lắk năm 2021; Kế hoạch số 01/KH-SGDĐT ngày 06/01/2021 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật ngành GDĐT tỉnh Đắk Lắk năm 2021; Công văn số 101/SGDĐT-TTr ngày 27/01/2021 về việc triển khai các văn bản QPPL của Trung ương và Địa phương tháng 01/2021; Kế hoạch số 11/KH-SGDĐT ngày 25/02/2021 về việc triển khai thi hành Luật Thanh niên trong ngành GDĐT,...

<sup>2</sup> Văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ qua rà soát: Quyết định số 23/2012/QĐ-UBND ngày 09/7/2012; Nghị quyết số 94/2013/NQ-HĐND ngày 19/7/2013; Nghị quyết số 126/2014/NQ-HĐND ngày 18/7/2014; Văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần qua rà soát: Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 01/02/2013; Văn bản QPPL cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ qua rà soát: Nghị quyết số 18/2016/NQ-HĐN ngày 14/12/2016.

tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, các quy định hành chính do mình tham mưu ban hành không còn phù hợp, gây vướng mắc, ách tắc, cản trở hoạt động của tổ chức, cá nhân.

- Đồng thời ban hành các văn bản: Kế hoạch số 80/KH-SGDĐT ngày 29/12/2019 của Sở GDĐT về Công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL của ngành GDĐT tỉnh Đắk Lắk năm 2020; Kế hoạch số 78/KH-SGDĐT ngày 30/12/2020 của Sở GDĐT về Công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của ngành GDĐT tỉnh Đắk Lắk năm 2021; Kế hoạch số 02/KH-SGDĐT ngày 06/01/2021 về việc triển khai thực hiện Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ngành GDĐT tỉnh Đắk Lắk năm 2021.

## **2.2. Việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật**

- Sở GDĐT thường xuyên chỉ đạo Thanh tra Sở, các phòng chuyên môn của Sở, các phòng GDĐT, các cơ sở giáo dục trực thuộc chú trọng tuân thủ quy định của pháp luật, phối hợp thanh kiểm tra theo định kỳ, cụ thể hoá thông qua Kế hoạch 01/KH-SGDĐT ngày 06/01/2021 của Sở GDĐT về việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật của ngành GDĐT tỉnh Đắk Lắk năm 2021.

- Thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực GDĐT ở địa phương theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; chú trọng các văn bản QPPL về chế độ, chính sách cho cán bộ, giáo viên nhân viên và học sinh, sinh viên; quản lý dạy thêm, học thêm; các khoản thu trong năm học, y tế trường học...

- Ngoài ra, Sở GDĐT thường xuyên theo dõi tình hình thi hành pháp luật đối với các đơn vị trực thuộc Sở thông qua các đoàn thanh tra, kiểm tra hành chính của Sở làm việc tại các đơn vị theo định kỳ, thường xuyên. Qua kiểm tra các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở và các đơn vị trực thuộc đã triển khai thực hiện đầy đủ các văn bản chỉ đạo CCHC của các cấp; thực hiện tốt các nội dung được kiểm tra.

- Việc tuyên truyền các nội dung CCHC được cơ quan Sở GDĐT, các đơn vị trực thuộc thực hiện thường xuyên, đúng với nội dung kế hoạch số 16a/KH-SGDĐT ngày 02/4/2021 về việc tuyên truyền CCHC năm 2021 của Sở GDĐT; các nội dung tuyên truyền được truyền tải kịp thời đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, việc tuyên truyền đảm bảo được nội dung kiến thức, có chất lượng, hiệu quả cao; hoàn thành theo đúng thời gian kế hoạch đề ra.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính**

### **3.1. Việc kiểm soát thủ tục hành chính**

- Lãnh đạo Sở GDĐT phân công các phòng, ban chuyên môn thường xuyên kiểm tra, theo dõi các quy định về TTHC có liên quan đến ngành do trung ương và địa phương ban hành để kịp thời bổ sung, sửa đổi TTHC cho phù hợp, cụ thể:

---

+ Kế hoạch số 78/KH-SGDĐT ngày 31/12/2020 về triển khai công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý và rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của ngành GDĐT tỉnh Đắk Lắk năm 2021;

+ Kế hoạch số 04/KH-SGDĐT ngày 15/01/2021 về Kiểm soát TTHC Sở GDĐT năm 2021;

+ Công văn số 101/SGDĐT-TTr ngày 27/01/2021 về việc triển khai các văn bản QPPL của trung ương và địa phương tháng 01/2021;

+ Kế hoạch số 25/KH-SGDĐT ngày 17/5/2021 về việc kiểm tra công tác CCHC của Sở GDĐT năm 2021.

+ Công văn số 703/SGDĐT-VP ngày 21/5/2021 về việc tăng cường kiểm tra, tự kiểm tra công tác CCHC năm 2021.

### **3.2. Về công bố, cập nhật, công khai thủ tục hành chính**

- Niêm yết và công khai 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở thực hiện trên cổng dịch vụ công của tỉnh, cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT. Tính đến trước ngày 16/9/2021, có 62 TTHC liên quan đến lĩnh vực giáo dục được công bố trên cổng dịch vụ công tỉnh, trang thông tin điện tử của Sở. Hiện nay, có 84 TTHC liên quan đến lĩnh vực giáo dục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT (trong đó có 56 TTHC mức độ 2; 08 TTHC mức độ 3; 20 TTHC mức độ 4) ban hành theo Quyết định số 2560/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của UBND tỉnh đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Sở GDĐT.

- Việc phối hợp giải quyết các TTHC giữa các bộ phận, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ được lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm tra, theo dõi dựa trên các quy định về TTHC có liên quan đến ngành do trung ương và địa phương ban hành để kịp thời bổ sung, sửa đổi cho phù hợp. Vì vậy, việc giải quyết TTHC tại Trung tâm Dịch vụ hành chính công của Sở đã đi vào nề nếp, hồ sơ của tổ chức, cá nhân được giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định.

### **3.3. Về cơ chế một cửa, một cửa liên thông**

- Sở đã ban hành các quy định, quy trình trong việc thực hiện, quy chế hoạt động của bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- 100% TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT được công khai trên cổng dịch vụ công tỉnh; số thủ tục liên quan đến lĩnh vực giáo dục đào tạo thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện: 36, cấp xã: 05. Cán bộ tại bộ phận một cửa thuộc lĩnh vực giáo dục thực hiện đầy đủ các quy định, quy chế, quyết định của tỉnh về giải quyết các TTHC.

- Trong năm 2021, Sở GDĐT đã thực hiện tốt các biện pháp, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao tỷ lệ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với các dịch vụ công trong lĩnh vực GDĐT, điều đó được thể hiện qua kết quả khảo sát, đo lường sự hài lòng của các cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ công lĩnh vực giáo dục trong 02 đợt, cụ thể:

+ Đợt I, Sở GDĐT đã tiến hành khảo sát, đo lường với 4.438 học sinh, phụ huynh, các tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp liên quan tham gia. Qua 7 nhóm

nội dung, với 21 câu hỏi, có 91.192 ý kiến đánh giá hài lòng và rất hài lòng đạt tỷ lệ 97,8%, cụ thể:

- Rất hài lòng: 49.655/93.198 ý kiến (tỷ lệ 53,3%).
- Hài lòng: 41.537/93.198 ý kiến (tỷ lệ 44,6%).
- Chưa hài lòng: 1.900/93.198 ý kiến (tỷ lệ 2,0%).
- Có bức xúc: 106/93.198 ý kiến (tỷ lệ 0,1%).

+ Đợt II, Sở GD&ĐT đã tiến hành khảo sát, đo lường mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc giải quyết TTHC tại Bộ phận một cửa thuộc lĩnh vực GDĐT năm 2021 với 45 tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp liên quan tham gia. Qua 5 nội dung câu hỏi, có 270 ý kiến đánh giá hài lòng và rất hài lòng đạt tỷ lệ 100%, cụ thể:

- Rất hài lòng: 132/270 ý kiến (tỷ lệ 48,88%).
- Hài lòng: 138/270 ý kiến (tỷ lệ 51,12%).
- Chưa hài lòng: không có ý kiến nào (tỷ lệ 0%).
- Có bức xúc: không có ý kiến nào (tỷ lệ 0%).

• 100% ý kiến đánh giá không có tình trạng công chức tại bộ phận một cửa gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu trong quá trình giải quyết công việc liên quan lĩnh vực GDĐT.

Nhìn chung, cơ bản Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đảm bảo thực hiện đầy đủ các quy định, quy chế, quyết định của tỉnh về giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền của Sở GDĐT, không để xảy ra khiếu nại, tố cáo; chất lượng cung ứng dịch vụ công lĩnh vực giáo dục ngày càng được nâng lên.

### **3.4. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính**

- Việc giải quyết TTHC tại Trung tâm Dịch vụ hành chính công của Sở đã đi vào nề nếp, hồ sơ của tổ chức, cá nhân được giải quyết nhanh chóng, kịp thời, đúng quy định. Trong năm 2021, đã tiếp nhận 1.030 hồ sơ; hồ sơ giải quyết 1.026, tỉ lệ xử lý, giải quyết hồ sơ đạt 99,61%, trong đó số hồ sơ giải quyết trước hạn 686, đạt tỉ lệ 66,6%%; đúng hạn 337, đạt tỉ lệ 32,71%; trễ hạn 03, chiếm tỉ lệ 0,29%.

- Số hồ sơ tiếp nhận mức độ 3,4: 936/1.030, đạt tỉ lệ 90,86%, cụ thể: Mức độ 3 có 807 hồ sơ, đạt tỉ lệ 78,34%; Mức độ 4 có 129 hồ sơ, đạt tỉ lệ 12,52%.

- Số hồ sơ đã giải quyết TTHC trực tiếp: 882, tỉ lệ 85,96%; qua dịch vụ BCCI: 130, tỉ lệ 12,67%; qua trực tuyến 14, tỉ lệ 1,37%.

### **3.5. Về tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) về thủ tục hành chính**

Trong năm 2021, không có PAKN về TTHC đối với lĩnh vực GDĐT.

## **4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước**

### **4.1. Thực hiện quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn**

- Sở GDĐT kịp thời tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ về GDĐT:

+ Xây dựng Đề án số 40/ĐA-SGDĐT ngày 23/02/2021 về việc sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Sở GDĐT và tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 về việc sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Sở GDĐT.

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện nâng chuẩn trình độ được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 7265/QĐ-UBND ngày 04/8/2021.

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 3090/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 về việc thành lập Trường THPT Võ Nguyên Giáp, huyện Ea Kar; Nhà trường đã đi vào hoạt động từ 15/01/2021.

+ Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 37/2021/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk;

- Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo thẩm quyền được giao: Ban hành Quyết định số 218/QĐ-UBND ngày 22/4/2021 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc GDĐT.

### **4.2. Về rà soát, sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập**

Triển khai thực hiện Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 18/3/2021 của UBND tỉnh, Sở GDĐT đã tiến hành sắp xếp, tổ chức lại cơ cấu tổ chức của Sở. Giảm từ 10 phòng, ban xuống còn 07 phòng, ban.

- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở GDĐT: Có 57, trong đó có 52 Trường trung học phổ thông công lập (tăng 01 trường trung học phổ thông do thành lập mới); Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh; Ban Nghiên cứu giáo dục học sinh dân tộc; Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Trẻ khuyết tật; Trường Cao đẳng Sư phạm Đắk Lắk.

### **4.3. Về biên chế của cơ quan, đơn vị**

Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 04/01/2021 của UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức trong các cơ quan hành chính, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập, biên chế hội đặc thù và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2021. Theo đó, cơ quan Sở GDĐT được giao 55 biên chế công chức; 04 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP; Biên chế viên chức các cơ sở giáo dục trực thuộc là 3.997 người. Hiện nay, số lượng công chức tại cơ quan sở GDĐT, số lượng viên chức tại các cơ sở giáo dục trực thuộc đảm bảo theo đúng quy định.

## **5. Cải cách chế độ công vụ**

- Việc triển khai thực hiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong cơ quan Sở GDĐT và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở

trong những năm qua được thực hiện một cách đồng bộ, quyết liệt; qua đó đã từng bước khắc phục những chông chéo về nhiệm vụ của các vị trí việc làm; phục vụ hiệu quả sắp xếp lại đội ngũ công chức, viên chức và tuyển dụng; sắp xếp, bố trí công chức phù hợp với vị trí việc làm, tinh giảm những công chức, viên chức không đáp ứng yêu cầu công việc, góp phần thực hiện tinh giản biên chế.

- Sở GDĐT đã xây dựng Đề án số 218/ĐA-SGDĐT ngày 29/12/2015 về việc tinh giản biên chế cán bộ, công chức, viên chức và người lao động Sở GDĐT giai đoạn 2015 - 2021 và Đề án số 215/ĐA-SGDĐT ngày 12/02/2018 về tinh giản biên chế của Sở GDĐT và các đơn vị trực thuộc Sở từ năm 2018 đến năm 2021 đã trình Sở Nội vụ phê duyệt. Tính đến nay, số biên chế công chức giảm so với năm 2015 là 08 biên chế, giảm 10% biên chế được giao so với năm 2015, đạt tỉ lệ 100%; biên chế các đơn vị sự nghiệp công lập giảm: 400, giảm 10% biên chế được giao so với năm 2015, đạt tỉ lệ 100% (trong đó đã cắt giảm hoàn toàn biên chế của 01 Trung tâm GDTX do tự chủ tài chính hoàn toàn). Năm 2020, 2021 giảm 02 công chức và 118 viên chức.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định<sup>3</sup> về quản lý cán bộ, công chức, viên chức; công tác đánh giá phân loại hàng năm; các quy định về tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, khen thưởng và các chế độ chính sách khác tại cơ quan, đơn vị.

- Công tác đánh giá, xếp loại công chức, viên chức cuối năm tại cơ quan Sở GDĐT cũng như các đơn vị trực thuộc được thực hiện một cách nghiêm túc, đảm bảo sự công khai, công bằng đúng theo quy định:

+ Kết quả đánh giá, xếp loại công chức năm 2021, có 59 công chức, nhân viên được đánh giá, xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 50/59 (84,75%); Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 09/59 (15,25%).

+ Kết quả đánh giá viên chức năm học 2020-2021, có 167 viên chức lãnh đạo quản lý của các đơn vị trực thuộc được đánh giá, xếp loại: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 130, hoàn thành tốt nhiệm vụ: 36, hoàn thành nhiệm vụ: 01, không hoàn thành nhiệm vụ: Không.

- Việc bổ nhiệm lãnh đạo, quản lý đảm bảo điều kiện tiêu chuẩn, quy trình thủ tục theo các văn bản hướng dẫn. Số cán bộ, công chức đã bổ nhiệm, bổ nhiệm lại là lãnh đạo các phòng thuộc Sở GDĐT: 03 người. Số cán bộ, công chức đã bổ nhiệm, bổ nhiệm lại là lãnh đạo các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT: 45 người.

- Sở GDĐT thường xuyên kiểm tra, đôn đốc các phong trào thi đua, quy định khen thưởng ở cơ quan, đơn vị cơ sở, chỉ đạo hoạt động của các cụm và

---

<sup>3</sup> Nghị định 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ; Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 06/2019/TT-BNV ngày 01/6/2019 của Bộ Nội vụ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2012/TT-BNV ngày 17/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về chế độ báo cáo thống kê và quản lý hồ sơ công chức; Luật viên chức, Nghị định 161/2018/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ ban hành quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

khôi thi đua cần phải phong phú, đa dạng; tăng cường công tác thông tin và phối hợp; nâng cao chất lượng các báo cáo thành tích của tập thể và cá nhân; ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến cấp cơ sở, đã ban hành các văn bản về công tác thi đua, khen thưởng.

- Hàng năm, Sở GDĐT đều xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ quản lý, công chức, viên chức; các quy định về nghĩa vụ, những việc không được làm, quy tắc ứng xử, văn hoá công sở, đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ của CBCCVC trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC. Cán bộ, công chức, viên chức thuộc Sở GDĐT đã nghiêm túc chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nội quy, quy chế, quy định của cơ quan, của ngành; không vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức công vụ; tuân thủ kỷ luật phát ngôn, không sử dụng mạng xã hội để khai thác, tuyên truyền các thông tin chưa được kiểm chứng, phiến diện, một chiều ảnh hưởng đến hoạt động công vụ; tích cực, gương mẫu hoàn thành nhiệm vụ được giao.

## **6. Cải cách tài chính công**

- Hiện nay, toàn ngành có 56 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở, trong đó:

+ Đơn vị có nguồn thu sự nghiệp tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên: 01 đơn vị;

+ Đơn vị có nguồn thu sự nghiệp tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên, phần còn lại được ngân sách nhà nước cấp: 01 đơn vị;

+ Đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên: 54 đơn vị.

- Việc sử dụng ngân sách và các nguồn thu của đơn vị có hiệu quả rõ rệt, phần lớn các đơn vị được giao quyền tự chủ đều tiết kiệm được các khoản chi như điện, nước, văn phòng phẩm, công tác phí, tàu xe đi phép...; do sử dụng nguồn kinh phí hợp lý, nhiều đơn vị đã tiết kiệm được kinh phí tự chủ để chi tăng thêm thu nhập cho người lao động, tăng cường được cơ sở vật chất, mua sắm thiết bị phục vụ dạy và học tập.

- Việc phân bổ dự toán đối với các đơn vị trực thuộc thực hiện theo đúng quy trình, đảm bảo công khai, minh bạch...; trong năm, 100% các đơn vị trực thuộc đã thực hiện xây dựng, thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo việc công khai, dân chủ. Đồng thời, trong năm qua, Sở GDĐT đã đón, làm việc với các đoàn thanh tra, kiểm tra của các cấp, các ngành lĩnh vực tài chính, kế hoạch. Kết luận qua thanh tra, kiểm tra, cơ bản Sở GDĐT đã thực hiện tốt các quy định về quản lý tài chính, chấp hành tốt pháp luật về đấu thầu.

- Hiện nay, Sở GDĐT đang xây dựng kế hoạch đề đến năm 2023 đảm bảo số lượng cấp phó của các phòng thuộc Sở theo đúng quy định tại Nghị định 107/2020/NĐ-CP. Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc, số biên chế viên chức hiện đang sử dụng: 3.921; bao gồm: Cán bộ quản lý: 160, giáo viên 3.456 (biên chế: 3.372, hợp đồng lao động: 84), nhân viên: 305 (biên chế: 282, hợp



đồng lao động: 23). Số biên chế còn lại: 76 biên chế dùng để tinh giản biên chế, giao cho trường mới thành lập và trường chuẩn bị thành lập; Hợp đồng theo Nghị định 68/NĐ-CP: sử dụng 127 hợp đồng lao động hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

## **7. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền điện tử**

### **7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan, đơn vị**

- Sở GDĐT đã ban hành Kế hoạch số 68/KH-SGDĐT ngày 10/12/2020 về Ứng dụng CNTT trong hoạt động của ngành GDĐT Đắk Lắk, năm học 2020-2021. Triển khai đảm bảo 100% (07/07) nhiệm vụ theo kế hoạch, đảm bảo tiến độ.

- Việc ứng dụng phần mềm quản lý văn bản và các phần mềm quản lý điều hành (iDesk, email công vụ) thuận lợi, hiệu quả, giúp công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động trong toàn ngành kịp thời, đảm bảo tính liên tục. Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 15/12/2021, Sở GDĐT đã nhận/gửi 11.401/11.864 văn bản có ký số thông qua môi trường mạng, đạt tỉ lệ 96,09%, vượt 1,09% so với kế hoạch; số văn bản tiếp nhận/gửi trực tiếp 463/11.864, chiếm tỉ lệ 3,91%. Trong đó: tổng số văn bản đến 8.326 (trực tuyến: 7.996, trực tiếp: 330); tổng số văn bản đi 3.538 (trực tuyến: 3.405, trực tiếp: 133).

- 100% công chức tại cơ quan, đơn vị có tài khoản iDesk, email công vụ; 100% lãnh đạo Sở GDĐT, trưởng, phó các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Sở được cấp chứng thư số.

- Cổng thông tin điện tử ngành GDĐT có tên miền <http://gddt.daklak.gov.vn> hoạt động hiệu quả, cập nhật thường xuyên, đầy đủ các văn bản điều hành, chỉ đạo; đăng tải nhiều tin, bài, hình ảnh phản ánh hoạt động của Sở và ngành GDĐT. Từ 01/01/2021 đến ngày 15/12/2021, toàn ngành đã đăng tải 217 tin, bài; trong đó có 20 tin bài thuộc lĩnh vực CCHC.

### **7.2. Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- Trước tháng 9/2021, Sở GDĐT đã công khai 62 bộ TTHC trên cổng dịch vụ công của tỉnh, trên trang thông tin điện tử của Sở, trong đó MĐ 3: 9/62 thủ tục, MĐ 4: 14/62, tổng số TTHC mức độ 3,4: 23, tỉ lệ 37,09%. Hiện nay, có 84 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở GDĐT liên quan đến lĩnh vực giáo dục (trong đó có 56 TTHC thuộc mức độ 2; 08 TTHC thuộc mức độ 3; 20 TTHC thuộc mức độ 4); 36 TTHC thuộc thẩm quyền cấp huyện và 05 TTHC cấp xã.

- Trong năm qua, tại bộ phận một cửa Sở GDĐT tiếp nhận, xử lý 1.030 hồ sơ TTHC liên quan đến lĩnh vực giáo dục và đào tạo, tất cả hồ sơ được cập nhật trên hệ thống IGate, đạt tỉ lệ 100%.

- Tỷ lệ TTHC đã triển khai có phát sinh hồ sơ được tiếp nhận/tra kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích

+ Tiếp nhận: 0 hồ sơ.

+ Trả kết quả: là 130/1.026 hồ sơ, tỷ lệ: 12,67% (TTHC chủ yếu là in sao văn bản, chứng chỉ từ sổ gốc, theo quy định không được phát qua BCCI mà phải nhận trực tiếp nên tỷ BCCI thấp so với số hồ sơ tiếp nhận)

### **7.3. Về áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO**

- Việc triển khai, áp dụng ISO tại cơ quan Sở cơ bản đảm bảo được yêu cầu, chất lượng và tiến độ kế hoạch đề ra, có tác động tích cực trong các hoạt động công tác của cán bộ, công chức, viên chức cũng như đáp ứng tốt yêu cầu chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Sở.

- Triển khai thực hiện, tự kiểm tra kết quả xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Kết quả có 07 phòng chuyên môn, nghiệp vụ xây dựng áp dụng (đạt tỉ lệ 100%). Hàng năm, công bố mục tiêu, chất lượng, xây dựng các quy trình nội bộ, quy trình giải quyết các TTHC theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

- Sở GDĐT đã ban hành các kế hoạch thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh giao về công tác CCHC; việc ban hành các văn bản chỉ đạo về CCHC luôn kịp thời.

- Công tác tham mưu xây dựng và thi hành văn bản QPPL được quan tâm chú trọng. Việc rà soát, thẩm định để ban hành các văn bản QPPL và văn bản quản lý của ngành được thực hiện đúng quy định, nghiêm túc, chặt chẽ.

- Các TTHC được công khai, minh bạch, rõ quy trình, rõ thời hạn giải quyết... qua đó bước đầu tạo thuận lợi cho nhân dân, tổ chức và cán bộ, công chức trong giải quyết các TTHC thuộc thẩm quyền của Sở.

- Công tác cải cách tổ chức bộ máy thực hiện theo đúng quy định, kế hoạch đề ra. Việc phân công, phân nhiệm đối với từng công chức, viên chức rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm; hạn chế trùng lặp.

- Công tác quản lý tài chính, ngân sách có chuyên viên rõ rệt. Việc thực hiện giám sát thu - chi bằng Quy chế chi tiêu nội bộ bước đầu có những tác động tích cực, tạo điều kiện chủ động cho các đơn vị cân đối nguồn lực tài chính, sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn theo tinh thần CCHC.

- Việc cập nhật, công khai các TTHC trên cổng dịch vụ công, trang thông tin điện tử của Sở kịp thời, đầy đủ; Số TTHC giải quyết trước hạn đạt mức cao;

- Công tác thanh tra, kiểm tra được quan tâm thực hiện theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm tính kịp thời, nghiêm minh; công tác phối hợp liên ngành trong thực hiện nhiệm vụ pháp chế ngày càng chặt chẽ.

### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

- Một số đơn vị trực thuộc khi xây dựng kế hoạch, chương trình có nội dung dàn trải, chưa trọng tâm; một số nội dung thực hiện chưa đạt kết quả như kế hoạch đã đề ra do chưa phù hợp với tình hình thực tế đơn vị và do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19;

- Giải quyết hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến; tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích còn ít, dẫn đến tỉ lệ còn thấp. Do phần lớn các thủ tục liên quan đến lĩnh vực giáo dục chủ yếu là chỉnh sửa văn bản, chúng chỉ từ sổ gốc, theo quy định không được trả qua BCCI mà phải nhận trực tiếp, mặt khác do tâm lý của người dân lo sợ có sai sót nếu không đến trực tiếp giải quyết, nhận kết quả nên ảnh hưởng đến tỉ lệ % giải quyết TTHC qua hệ thống BCCI còn thấp.

- Cơ cấu, tổ chức bộ máy đã được sắp xếp lại nhưng vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng sâu rộng của công tác quản lý.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Việc thực hiện cơ chế tự chủ dựa trên các tiêu chí về tỷ lệ nguồn thu của đơn vị, từ đó, Sở GDĐT đề xuất Sở Tài chính thẩm định để xác định đơn vị tự chủ. Trên cơ sở tham mưu của Sở Tài chính, UBND tỉnh ban hành quyết định tự chủ cho các đơn vị đủ điều kiện. Do vậy, Sở GDĐT không thể nâng mức độ tự chủ của các đơn vị. Tuy nhiên, tại bảng chấm điểm kết quả CCHC năm 2021 ở mục Cải cách tài chính công: *“Tỷ lệ đơn vị tự chủ được UBND tỉnh phê duyệt phương án tự chủ”*. Đề nghị Ban CCHC của tỉnh xem xét, không trừ điểm nội dung này đối với Sở GDĐT.

- Ban CCHC xem xét đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác CCHC của các đơn vị theo mức: Xuất sắc, Tốt, Khá, Trung bình... thay cho xếp vị thứ nhằm khích lệ động viên các đơn vị trong việc thực hiện công tác CCHC.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính Nhà nước năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Thị Kim Oanh**